

Nha Trang, ngày 02 tháng 04 năm 2018

BÁO CÁO CỦA TỔNG GIÁM ĐỐC
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH:

Năm 2017, công ty CP Đầu tư & Phát triển điện miền Trung thực hiện công tác sản xuất kinh doanh trong tình hình như sau :

1. Thuận lợi:

- Thuận lợi lớn nhất trong năm 2017 là tình hình thủy văn tốt cung cấp lượng nước sản xuất điện cho các nhà máy thủy điện do đó kết quả sản xuất kinh doanh đạt cao.
- Luôn được sự quan tâm chỉ đạo của Hội đồng quản trị, lực lượng vận hành ngày càng được nâng cao trình độ kỹ năng tay nghề đảm bảo cho việc vận hành ổn định nhà máy và xử lý nhanh chóng các tình huống đáp ứng công tác sản xuất.

2. Khó khăn:

- Song hành với việc nguồn nước dồi dào, công ty phải đổi mới với tình hình thời tiết cực đoan gây khó khăn cho việc bảo đảm vận hành an toàn thiết bị và công trình xây dựng.
- Thiết bị vận hành lâu dài làm tăng chi phí bảo dưỡng, sửa chữa và phát sinh một số sự cố ảnh hưởng ổn định vận hành sản xuất.

II. KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2017:

TT	Diễn giải	Thực hiện	Kế hoạch năm	Tỷ lệ
1	Điện thương phẩm(10^3 kwh)	190.13	105.00	181.08%
2	Doanh thu (tỷ đồng)	201.77	132.00	152.85%
	Doanh thu bán điện(tỷ đồng)	194.44	130.50	149.00%
	Doanh thu hoạt động tài chính (tỷ đồng)	6.97	1.50	464.67%
	Doanh thu khác (tỷ đồng)	0.36	-	-
3	Lợi nhuận sau thuế	133.65	76.63	174.39%
4	Lợi nhuận sau trích lập các quỹ (tỷ đồng)	113.37	64.83	174.89%

III. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC CÔNG TÁC TRỌNG TÂM

1. Công tác sản xuất:

a. Tình hình sản xuất điện

- Năm 2017 là năm có tình hình thủy văn tốt tạo nguồn nước cho hoạt động sản xuất điện, tuy nhiên bên cạnh đó tình hình thời tiết cực đoan cũng gây ảnh hưởng không nhỏ đến công tác vận hành nhà máy. Tuy công ty luôn đảm bảo để hệ thống thiết bị nhà máy được vận hành ổn định, tuy nhiên vẫn có một số sự cố khách quan. Công ty đã có những biện pháp khắc phục nhanh chóng để tiếp tục vận hành. Số giờ vận hành nhà máy Ea Krong rou trong năm đạt hơn 6.800h và sản lượng điện sản xuất đạt rất cao : 191.13 triệu kwh. Tăng 173.75% so với điện lượng thiết kế.

- Một số sự cố khách quan:

+ Sự cố vỡ cánh gáo tổ máy H2. Do thiết bị đã vận hành trên 10 năm và luôn chịu áp lực lớn.

+ Rò rỉ nước và dầu hệ thống kim phun các tổ máy H1, H2 do thời gian vận hành liên tục khá dài. Các tổ máy trong thời gian qua đã vận hành liên tục từ tháng 10.2017 đến tháng 3.2018 tổng cộng 17 tháng.

+ Bão số 12 ánh hưởng lớn đến công trình nhà máy đã làm hư hỏng gãy đổ đường dây 35 kV phải tạm dừng và khắc phục trong thời gian 6 ngày.

b. Công tác quản lý vận hành nhà máy

- Để đảm bảo khai thác hiệu quả nguồn nước, công ty tập trung công tác duy tu bảo dưỡng nhà máy đảm bảo vận hành. Tranh thủ các thời điểm dừng máy theo kế hoạch để thực hiện các công tác bảo dưỡng thiết bị.

- Lập biểu đồ vận hành hợp lý, nâng cao giá bán điện bình quân.

- Các công tác trọng tâm đã thực hiện:

+ Đã hoàn thành công tác thí nghiệm định kỳ nhà máy đánh giá tình trạng hiện hữu của hệ thống thiết bị.

+ Trang bị thay thế bánh xe công tác mới của tổ máy H2 có chất lượng đảm bảo công suất nhà máy trong mọi thời điểm.

+ Hoàn thành tốt công tác phòng chống khắc phục bão lụt. Đặc biệt cơn bão 12 làm gãy đổ đường dây 35kV và hư hỏng một số hạng mục xây dựng nhà cửa công trình.

+ Sửa chữa hệ thống đường giao thông đang thực hiện theo kế hoạch và khắc phục sạt lở hư hỏng do mưa lũ.

c. Công tác quản lý công trình xây dựng:

- Các công trình xây dựng bao gồm nhà xưởng, đê đập, hầm dẫn nước, đường giao thông qua thời gian trên 10 năm vận hành và ảnh hưởng của điều kiện khí hậu thời tiết mưa lũ nên xuống cấp và hư hỏng nhiều. Công ty phải thường xuyên thực hiện công tác duy tu sửa chữa thường xuyên để đảm bảo phục vụ tốt công tác vận hành. Tuy nhiên cần một số chương trình sửa chữa lớn để đảm bảo tiếp tục vận hành lâu dài.

d. Công tác liên quan

- Công ty quản lý đê đập hồ chứa, phòng chống lụt bão luôn được công ty quan tâm và thực hiện nghiêm túc từ việc lập phương án đến phối hợp với cơ quan chuyên ngành và triển khai thực hiện. Do đó mặc dù trong năm có nhiều đợt mưa

lũ và ảnh hưởng của bão, ngoài các sự cố bất khả kháng, các công trình vận hành ổn định.

- Công tác thực hiện các qui định pháp luật về môi trường luôn được chủ động và đảm bảo.

2. Công tác tài chính kế toán:

Cơ cấu tài chính đến ngày 31/12/2017:

- Công ty mẹ:

ĐVT: triệu đồng

Chỉ tiêu	Giá trị	Chỉ tiêu	Giá trị
Tài sản ngắn hạn	99.939	Nợ ngắn hạn	27.580
		Nợ dài hạn	32.524
Tài sản dài hạn	281.178	Vốn chủ sở hữu	320.432
Tổng tài sản	380.538	Tổng nguồn vốn	380.538

Cơ cấu tài chính công ty được duy trì với tổng nguồn vốn của Công ty đến 31/12/2017 là 380,538 tỷ đồng. Tài chính công ty luôn đảm bảo khả năng thanh khoản, tỷ số nợ/tổng tài sản duy trì ở mức 15,79%, hệ số thanh toán ngắn hạn ở mức trên 3,6.

- Tài chính hợp nhất:

Chỉ tiêu	Giá trị	Chỉ tiêu	Giá trị
Tài sản ngắn hạn	90.859	Nợ ngắn hạn	116.261
		Nợ dài hạn	300.370
Tài sản dài hạn	784.941	Vốn chủ sở hữu	459.168
Tổng tài sản	875.800	Tổng nguồn vốn	875.800

Các chỉ số tài chính hợp nhất của công ty hiện tại vẫn đảm bảo trong khoảng an toàn và tiếp tục cải thiện trong thời gian đến.

- Công tác đầu tư của công ty trong năm 2017 đã thu về cổ tức từ thủy điện Trà xom 3.37 tỷ đồng tương ứng 1.69% lợi nhuận trước thuế.

- Thực hiện theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2017 và căn cứ dòng tiền hiện tại, Công ty đã thực hiện chi tạm ứng cổ tức năm 2017 bằng tiền mặt với tỷ lệ là 26%/cổ phần, tương ứng với số tiền là 52 tỷ đồng.

3. Các hoạt động khác:

- Công ty thường xuyên quan tâm cải thiện điều kiện làm việc, sinh hoạt cho lực lượng vận hành, luôn đảm bảo đời sống, thu nhập cho lực lượng cán bộ nhân viên..

- Công ty luôn hoàn thành đầy đủ nghĩa vụ thuế đối với Nhà nước, hoạt động có trách nhiệm với xã hội, đặc biệt là tại địa bàn khó khăn nơi công ty hoạt động. Bằng nguồn quỹ phúc lợi, công ty đã thực hiện tặng quà cho các gia đình chính sách, hộ nghèo, tham gia các chương trình chính sách xã hội và hỗ trợ sau thiên tai bão lũ tại địa phương....

4. Hoạt động sản xuất kinh doanh thủy điện TRÀ XOM:

- Tình hình sản xuất kinh doanh :

Sản lượng điện thương phẩm :	108,535 triệu kwh
Tổng doanh thu :	123,63 tỷ đồng
Chi phí:	82,68 tỷ đồng
Lợi nhuận sau thuế:	40,96 tỷ đồng

- Năm 2017, tình hình thủy văn tại thủy điện Trà xom tương đối thuận lợi điện năng sản xuất đạt 127.7% so với diện lượng thiết kế. Đơn vị đã thực hiện phần lớn các khối lượng khắc phục sự cố các công trình xây dựng do ảnh hưởng mưa lũ cuối năm 2016.
- Cổ tức dự kiến năm 2017 thủy điện Trà xom thực hiện là 6%, đã tạm ứng trong năm 2017 là 2%, do đó tăng doanh thu cho công ty mẹ tương ứng 3.37 tỷ đồng.

IV. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM 2018:

1. Tình hình chung:

Thuận lợi:

- Mức nước tích của hồ chứa đầu năm đạt dâng bình thường là khá thuận lợi cho hoạt động sản xuất của công ty.
- Các khoản vay nợ tín dụng giảm đáng kể và thủy điện Trà xom dần ổn định nên giảm áp lực cho hoạt động tài chính công ty.
- Công tác quản lý vận hành ngày càng ổn định, đội ngũ cán bộ nhân viên công ty ngày càng nâng cao được kỹ năng để chủ động trong công tác vận hành.

Khó khăn:

- Thiết bị công trình nhà máy vận hành thời gian dài đã xuất hiện các hư hỏng cần khắc phục thay thế nên khó duy trì hoạt động ổn định và tăng thêm chi phí vận hành.
- Mặc dù điều kiện thủy văn đầu năm tốt, tuy nhiên theo thực tế điều kiện khí tượng thủy văn biến đổi khá thất thường gây khó khăn cho lập dự báo kế hoạch.

Trên cơ sở đó, chỉ tiêu kế hoạch năm 2018 công ty xây dựng như sau:

2. Kế hoạch năm 2018:

TT	Nội dung	Thực hiện 2017	Kế hoạch 2018	Ghi chú
1	Sản lượng điện thương phẩm (triệu kwh)	190.13	130.00	
2	Doanh thu (tỷ đồng)	201.77	158,10	
	<i>Doanh thu bán điện</i>	<i>194.44</i>	<i>148,55</i>	
	<i>Hoạt động tài chính</i>	<i>6.97</i>	<i>9.55</i>	
3	Lợi nhuận trước thuế (tỷ đồng)	141.15	102.24	

4	Lợi nhuận sau thuế (tỷ đồng)	133.65	97.13	
5	Lợi nhuận sau trích lập các quỹ (tỷ đồng)	113.37	82.31	

3. Các công tác trọng tâm:

a. Vận hành nhà máy Ea Krong Rou:

- Thực hiện kế hoạch bảo dưỡng sửa chữa nhà máy hợp lý khai thác hiệu quả nguồn nước. Phối hợp các bên xây dựng biểu đồ thực hiện phát điện nâng cao giá bán điện.

- Công tác sửa chữa lớn: Tìm kiếm đơn vị có năng lực lập phương án sửa chữa hàm dẫn nước đang có hiện tượng hư hỏng vỏ hàm trình HĐQT phê duyệt thực hiện đảm bảo vận hành lâu dài.

- Kịp thời phát hiện để duy tu, bảo dưỡng thiết bị tránh các sự cố phát sinh trong vận hành. Chuẩn bị đầy đủ vật tư thiết bị dự phòng chiến lược nhanh chóng khắc phục sự cố vận hành.

- Tiếp tục kiện toàn hệ thống các qui trình, qui định và phương án phục vụ công tác quản lý vận hành hồ đập và PCLB và thực hiện các công tác bảo đảm về an toàn và chất lượng công trình theo qui định pháp luật.

b. Theo dõi, giám sát hỗ trợ công ty thủy điện Trà xom hoàn thành các mục tiêu chủ yếu sau:

Sản lượng điện thương phẩm : 100.00 triệu kwh

Doanh thu bán điện: 115.28 tỷ đồng

Lợi nhuận sau thuế: 36.08 tỷ đồng

Tỷ lệ cổ tức : 8%

c. Công tác đầu tư dự án mới :

Thực hiện đầu tư có hiệu quả dự án Nhà máy điện mặt trời Ea Krong Rou công suất dự kiến 8MWp tại khu vực Nhà máy thủy điện Ea Krong Rou theo kết quả quyết nghị của Đại hội đồng cổ đông.

4. Kế hoạch Tài chính dự kiến năm 2018 (chi tiết kèm theo)

Trên đây là toàn bộ báo cáo về kết quả thực hiện kế hoạch SXKD năm 2017 và phương hướng nhiệm vụ thực hiện kế hoạch năm 2018 của Công ty Cổ phần Đầu tư phát triển điện miền Trung. Rất mong nhận được sự đóng góp ý kiến xây dựng của Quý cổ đông.

Rất may mắn cùng đồng hành với HĐQT nhiệm kỳ 2013-2017 vừa qua, công ty đã vượt qua những khó khăn thách thức và đạt được một số kết quả nhất định, xin chân thành cảm ơn quý vị cổ đông, tập thể HĐQT đã luôn quan tâm, theo sát và hỗ trợ kịp thời.

Xin kính chúc quý vị sức khoẻ, hạnh phúc và thành đạt! Chúc Đại hội thành công tốt đẹp!

Xin trân trọng cảm ơn!



KẾ HOẠCH TÀI CHÍNH CÔNG TY NĂM 2018

STT	Nội dung	2018	Diễn giải
A	SẢN LƯỢNG ĐIỆN (kWh)	130.000.000	
B	DOANH THU	158.101.000.000	
1	Doanh thu SX điện	148.547.000.000	130.000.000 kwh x 1.142,67đ/kWh
2	Doanh thu hoạt động TC	9.554.000.000	- Lãi tiền gửi: 2.800.000.000 đồng - Cổ tức nhận được của Cty CP Trà Xom: 168,850 tỷ x 4%
C	CHI PHÍ	55.856.041.348	
I	Chi phí hoạt động công ty	18.560.783.548	
	<i>1/ CHI PHÍ QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP</i>	<i>5.555.367.031</i>	<i>Theo tờ trình số 164 CT/HCTH ngày 12/12/2017</i>
	Tiền lương	3.333.576.031	
	BHXH, BHYT, KPCĐ	542.719.000	
	Tiền ăn ca	122.640.000	
	Tiền bồi dưỡng các ngày lễ trong năm	84.000.000	
	Phí kiểm toán BCTC, bảo hiểm xe ô tô, sửa chữa xe ôtô, in ấn, VPP, Điện nước, điện thoại...	604.800.000	
	- Điện	60.000.000	
	- Nước	7.200.000	
	- Điện thoại VP, fax, Internet, ĐTDĐ	38.400.000	
	- Trang bị máy tính để bàn, máy in thay thế	39.000.000	
	- Văn phòng phẩm, chuyên phát tài liệu	30.000.000	
	- Phí kiểm toán 2017	90.000.000	
	- Bảo hiểm xe ôtô	60.000.000	
	- Sửa chữa xe ôtô, thay lốp, bảo dưỡng thường xuyên	50.000.000	
	- Sửa chữa thiết bị văn phòng, mục máy in, máy photocopy, in ấn phẩm...	34.000.000	
	- Bảo hộ LĐ và trang phục làm việc	70.000.000	
	- Thuê dọn vệ sinh tại VP cty, mua CCDC vệ sinh	54.000.000	
	- Khám sức khoẻ 2016	8.400.000	
	- Bảo hiểm tai nạn cho CBCNV	9.800.000	
	Chi phí đào tạo, mua tài liệu nghiên cứu	24.000.000	
	- Chi phí thường xuyên khác: chuyển tiền, an ninh...	30.000.000	
	Xăng xe ôtô	234.132.000	
	Phí quản lý niêm yết 2017	93.500.000	
	Chi phí tiếp khách	300.000.000	
	Công tác phí	240.000.000	
	<i>2/ CHI PHÍ SẢN XUẤT CHUNG - NHÀ MÁY</i>	<i>13.005.416.517</i>	<i>Theo tờ trình số 164 CT/HCTH ngày 12/12/2017</i>
2.1	Tiền lương	8.086.166.517	
2.2	BHXH, BHYT, KPCĐ	1.192.190.000	
2.3	Tiền ăn ca	341.640.000	
2.4	Tiền bồi dưỡng các ngày lễ trong năm	234.000.000	
2.5	CP điện, điện thoại, bảo hiểm tài sản NM, khác..	1.441.340.000	
	- Điện	300.000.000	
	- Điện thoại VP, fax, Internet, ĐTDĐ của CBQL	66.920.000	
	- Cước đường truyền SCADA	100.000.000	
	- Chi phí phục vụ đo xa	23.000.000	
	- VPP, sửa chữa máy tính, mục máy in, máy photocopy	36.000.000	
	- Bảo hiểm xe ôtô	15.000.000	xe 79D 0410
	- Bảo hiểm cháy nổ bắt buộc và mở rộng các rủi ro phụ	153.000.000	
	- Bảo hiểm công trình kỹ thuật dân dụng đã Hthành	191.000.000	
	- Xăng xe ôtô	102.120.000	- Xe 79D 0410 : 102.120.000
	- Sửa chữa xe ôtô, thay lốp, bảo dưỡng thường xuyên	25.000.000	xe 79D 0410 : 25.000.000
	- Bảo hộ LĐ và trang phục làm việc	195.000.000	
	- Khám sức khoẻ 2017	23.400.000	
	- Bảo hiểm tai nạn cho CBCNV	27.300.000	

A200519
 CÔNG TY
 PHẦN ĐẦU
 TƯ HẤT TRIỀU
 EN TRUY
 ANG - T.KY

STT	Nội dung	2018	Diễn giải
	- Chi phí phục vụ y tế tại Nhà máy	3.600.000	
	- Kiểm soát môi	100.000.000	
	- Xử lý chất thải độc hại	40.000.000	
	- Chi phí kiểm định công tơ đo đếm mua bán điện	40.000.000	
	2.6/Chi phí phục vụ vận hành 2017	1.710.080.000	
	- Chi phí vật liệu phục vụ SX điện	85.800.000	Chi tiết theo phụ lục 01.1 tờ trình số 164CT/HCTH
	- Chi phí vật liệu phục vụ sửa chữa thường xuyên	398.865.000	Chi tiết theo phụ lục 01.2 tờ trình số 164CT/HCTH
	- Nhiên liệu, vật liệu cho xe máy, ca nô phục vụ vận hành	44.440.000	Chi tiết theo phụ lục 01.3 tờ trình số 164CT/HCTH
	- Chi phí vật tư phục vụ vệ sinh công nghiệp, môi trường	73.775.000	Chi tiết theo phụ lục 01.4 tờ trình số 164CT/HCTH
	- Chi phí vật tư thay thế sau thí nghiệm định kỳ	277.200.000	Chi tiết theo phụ lục 01.5 tờ trình số 164CT/HCTH
	- Chi phí thuê Cty CP ĐLKH vận hành đường dây 35KV và ngăn xuất tuyến 35kV	750.000.000	
	- Chi phí an ninh quốc phòng, PCCC	30.000.000	
	- Chi phí phòng chống lụt bão	50.000.000	
II	CHI PHÍ DÀI HẠN PHÂN BỐ 2018	1.910.500.000	
	Phân bổ công cụ dụng cụ SX	105.000.000	
	Sửa chữa hệ thống 2 tổ máy	305.500.000	Thực hiện : 7/2015 : 1.222.000.000/3
	Chi phí sửa chữa lớn, XDCB đầu tư mới 2017,2018	1.500.000.000	Dự kiến
III	CHI PHÍ KHÁU HAO TSCĐ & CÁC CP KHÁC THEO KẾT QUẢ SXKD	35.384.757.800	
1	Chi phí khấu hao TSCĐ	14.746.820.000	
2	Chi phí HDQT, BKS,cỗ đồng 2018 (Bao gồm : CP thù lao, họp HDQT,CD)	2.420.000.000	Tạm tính 2,5% LNST
3	Chi phí lãi vay	682.000.000	
	- Chi phí lãi vay của NM EaKroong Rou	682.000.000	- Vốn ODA: 1.680.605,03 usd x 1,7% x 23.870đ/usd.
	- Chi phí lãi vay phục vụ SXKD		
4	Thuế tài nguyên	11.184.225.000	130.000.000 kWh x 1720,65x5%
5	Phí bảo vệ môi trường rừng 2018	4.680.000.000	130.000.000 kWh x 36 đ/kWh
6	Tiền cấp quyền khai thác nước dùng cho SX thủy điện	1.324.900.500	Theo NĐ 82/2017/NĐ - CP 110.000.000 x 1% x 1.720,65 x70%
7	Chênh lệch tỉ giá	336.121.000	1.680.605,03 usd x 300 đ/usd
	Thuê đất khu nhà máy	10.691.300	Theo thông báo của Cục thuế Khánh Hòa
C	LÃI GỘP TRƯỚC THUẾ (C=A-B)	102.244.958.652	
D	Thuế TNDN (D = C x 10% x 50%)	5.112.200.000	10% lợi nhuận của SX điện x 50%
E	LỢI NHUẬN SAU THUẾ TNDN(E= C-D)	97.132.758.652	
F	TRÍCH LẬP CÁC QUỸ	14.825.400.000	
F.1	Trích lập quỹ ĐTPT từ thuế TNDN được miễn (F.1 = Cx 10% x 50%)	5.112.200.000	
F.2	Trích lập 05% quỹ bổ sung VĐL(F.2 = E x 5%)	4.856.600.000	5% LNST
F.3	Trích lập 05% quỹ phúc lợi (F.3 = E x 5%)	4.856.600.000	- nt-
G	Lợi nhuận sau thuế TNDN và trích lập các quỹ (G= E-F)	82.307.358.652	
H	Tỷ suất lợi nhuận/Vốn điều lệ (%) (H = G/320 tỷ)	25,72	

Nha Trang, ngày 12 tháng 03 năm 2018

Tổng giám đốc

Kế toán trưởng

Lê Quang Đạo



Nguyễn Hoài Nam